

Bản án số:168/2020/HS-ST

Ngày 25/11/2020.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁNNHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Như Ý;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Anh Chi - là cán bộ hưu trí;

Bà Đào Thị Doan - là cán bộ hưu trí;

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Vân Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Xuân- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 156/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 165/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn C, sinh năm 1995, (tên gọi khác không) tại Hà Nội.

NĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: thôn D, xã L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1972; vợ: Nguyễn Thị P, sinh năm 1996; con: có 02 con (lớn sinh năm 2015 nhỏ sinh năm 2016); tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân:

Tại bản án số 28 ngày 12/3/2013, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử Nguyễn Văn C 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. (Bản án đã được xóa). Mặt khác, tại bản án này C phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên được coi là chưa có án tích.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/7/2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Anh T, sinh năm 1999, (tên gọi khác: không) tại Hà Nội.

NĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: thôn D, xã L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: kinh; giới

tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy T1, đã chết và bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1972; vợ, con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân:

Ngày 07/8/2020, bị Cơ quan CSĐT Công an thị xã T khởi tố bị can đối với T về tội trộm cắp tài sản, xảy ra ngày 21/5/2019 tại khu phố Mới, xã D, thị xã S, tỉnh Bắc Ninh, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Hiện T đang bị tạm giam tại Trại tạm giam – Công an tỉnh Bắc Ninh theo Lệnh tạm giam số 212 ngày 07/8/2020 của Cơ quan CSĐT Công an Thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1992; trú tại: Số nhà 36, phố A, xã X, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 14/7/2020, Nguyễn Văn C gọi điện thoại rủ Nguyễn Anh T đi trộm cắp xe máy thì T đồng ý. T và C hẹn gặp nhau tại thôn D, xã L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. T chuẩn bị 01 bộ vạm phá khóa (gồm 01 tay công và 02 mũi vạm bằng kim loại) đưa cho C làm công cụ phá khóa để trộm cắp xe máy. T điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh, BKS 29S6-729.21 chở C đi theo chỉ dẫn của C đi theo hướng sang địa phận tỉnh Vĩnh Phúc. Khi đi qua phố A, xã X, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội thì C nhìn thấy ở trước cửa quán điện thoại Nam C có 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Excter, màu sơn xanh – đen, BKS 22B1-189.95 không có người trông giữ. Do đã đi qua một đoạn nên C bảo T quay xe lại để lấy trộm chiếc xe máy. T điều khiển xe quay lại, đỗ sát cùng làn đường với chỗ để xe máy và ngồi trên xe quan sát cảnh giới cho C. C đi bộ đến gần xe máy và dùng vạm phá khóa chọc vào ổ khóa thì phá được khóa cổ nhưng không nổ được máy nên đã gạt chân chống và dắt xe ra chỗ T đợi. C ngồi lên xe máy vừa trộm cắp được để điều khiển. T điều khiển xe của T và dùng chân phải đặt lên chỗ để chân phía sau bên trái của xe máy vừa trộm cắp được đẩy về đến đoạn gần ngã tư cao tốc Bắc Thăng Long – Nội Bài thì dừng lại. C xuống xe bê 2 gương cH hậu vút ở rìa đường, rồi đấu nối dây điện của xe máy nổ được máy và điều khiển xe về thôn D cất giấu. Quá trình Cường và Toàn trộm cắp tài sản đã bị camera an ninh của gia đình anh Hiếu ghi lại. Anh Hiếu đã đăng hình ảnh vụ việc trộm cắp tài sản trên mạng xã hội facebook nhờ mọi người tìm giúp xe máy. Sau khi biết đã bị phát

hiện, C và T đã thống nhất trả lại xe máy cho anh Hiếu. Ngày 16/7/2020, anh H đã nhận lại xe máy và không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Ngày 19/7/2020, Nguyễn Văn C đến Cơ quan CSĐT – Công an huyện Sóc Sơn đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Ngày 04/8/2020, Nguyễn Anh T đến Cơ quan CSĐT – Công an thị xã S, tỉnh Bắc Ninh đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản ngày 21/5/2019 tại khu phố Mới, phường D, thị xã S, tỉnh Bắc Ninh. Cơ quan CSĐT – Công an Thị xã S đã tiến hành ra Quyết định tạm giữ số 292 ngày 04/8/2020; Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 181 ngày 07/8/2020; Quyết định khởi tố bị can số 334 ngày 07/8/2020; Lệnh tạm giam số 212 ngày 07/8/2020 đối với Nguyễn Anh T về hành vi trộm cắp tài sản ngày 21/5/2019, tại khu Phố Mới, phường D, Thị xã S, tỉnh Bắc Ninh.

Kết luận định giá số 158 ngày 31/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Sóc Sơn kết luận: 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Excter, màu sơn xanh – đen, BKS 22B1-189.95 có giá: 24.479.000 đồng (*hai mươi tư triệu, bốn trăm bảy mươi chín nghìn đồng*).

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ: 01 chiếc quần vải màu tím than (Cường mặc đi trộm cắp xe máy); 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter, sơn màu xanh, BKS 29S6-729.21 đăng ký mang tên Nguyễn Anh Toàn.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn H đã nhận lại được tài sản và không có đề nghị gì về dân sự.

Bản cáo trạng số 150/CT-VKS ngày 28/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Anh T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố; các bị cáo đều nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo:

Người bị hại anh Nguyễn Văn H vắng mặt tại phiên tòa có lời khai:

Khoảng 19 giờ 10 phút ngày 14/7/2020, anh đi làm về có dựng chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA BKS 22B2-189.95 trước cửa nhà. Khi dựng xe anh có tắt khóa điện và rút khóa ra khỏi ổ khóa, không khóa cổ và các loại khóa khác. Sau đó anh đi vào nhà khoảng 20 đến 25 phút, khi anh ra dắt xe lên nhà để cất

thì phát hiện bị mất trộm chiếc xe máy trên. Về nguồn gốc chiếc xe máy là của anh, quá trình đi làm anh tiết kiệm tiền để mua và đăng ký chiếc xe mang tên anh, anh mua mới vào tháng 01/2018 với giá 47.000.000đồng, tại thời điểm mất xe còn khoảng 90% giá trị so với ban đầu. Nay anh đã nhận lại được chiếc xe bị mất, mặc dù có bị hư hỏng một số bộ phận của xe nhưng anh không có yêu cầu bồi thường cũng như không có đề nghị gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh như Cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51, (thêm khoản 2 Điều 51 đối với C) Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106, Điều 135; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Xử phạt **Nguyễn Văn C** mức án từ 18 tháng đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ: ngày 19/7/2020;

- Xử phạt **Nguyễn Anh T** mức án từ 18 tháng đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc quần vai màu tím than; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter, sơn màu xanh, BKS 29S6-729.21.

Về dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc kháng nghị về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn T phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 10 phút ngày 14/7/2020, tại phố A, xã X, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn C và Nguyễn Anh T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Excter, màu sơn xanh – đen, BKS 22B1-189.95 trị giá 24.479.000 đồng của anh Nguyễn Văn H. Hành vi ấy của các bị cáo đã cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Anh T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án: Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng nhưng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích vụ lợi nên đã cố ý thực hiện tội phạm.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện giao nộp lại tài sản để trả lại cho người bị hại nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo C đã tự nguyện ra đầu thú nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, hành vi phạm tội của các bị cáo là tự phát, không có sự phân công, bàn bạc cụ thể nên không phải là phạm tội có tổ chức. Trong vụ án này bị cáo C là người khởi sự, rủ rê lôi kéo bị cáo T thực hiện hành vi trộm cắp, bị cáo C cũng là người trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản nên bị cáo C giữ vai trò thứ nhất. Bị cáo T là người chuẩn bị công cụ, phương tiện, cảnh giới cho bị cáo C, giúp sức cho bị cáo C thực hiện hành vi phạm tội nên giữ vai trò thứ hai.

Các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội ít nghiêm trọng, mặc dù các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng đối với bị cáo C đã từng bị kết tội về loại tội có cùng tính chất, mặc dù bản án đã được xóa và

không coi là án tích nhưng cho thấy bị cáo là người có nhân thân xấu. Đối với bị cáo T, ngoài lần phạm tội này, ngay sau đó bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tại địa phương lân cận và đã được Tòa án nhân dân thị xã S, tỉnh Bắc Ninh đưa ra xét xử ngày 13 tháng 11 năm 2020 với mức án 12 tháng tù, do đó cũng không đủ điều kiện để được hưởng án cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định có như vậy mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Do người bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Tuy nhiên Cơ quan điều tra xác minh, các bị cáo có mức thu nhập thấp nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan Công an thu giữ: 01 chiếc quần vải màu tím than; 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter, sơn màu xanh, BKS 29S6-729.21, đây là những phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc trộm cắp tài sản, Đối với 01 chiếc quần vải không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 xe máy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[9] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 (thêm khoản 2 đối với C) Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Anh T phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt **Nguyễn Văn C: 18 (mười tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ: 19/7/2020.

Xử phạt **Nguyễn Anh T : 15 (mười lăm)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc quần vải màu tím than. Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter, sơn màu xanh, số máy G3D4E856672, số khung RLCUG1010JY09236 .Tình trạng như biên bản giao

nhận giữa cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

3. Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự :Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm các bị cáo được quyền kháng cáo. Người bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo
- VKSND H.Sóc Sơn;
- Công an H. Sóc Sơn;
- THADS H.Sóc Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm Phán

Nguyễn Như Ý

